

SỐ 463

KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI VÀO NIẾT-BÀN

Hán dịch: Đời Tây Tấn, Cư sĩ Nhiếp Đạo Chân.

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ, cùng đông đủ chúng đại Tỳ-kheo Tăng tám ngàn vị, như: Trưởng lão Xá-lợi-phất, Đại Mục-kiền-liên, Ma-ha Ca-diếp, Ma-ha Ca-chiên-diên... Các vị này là bậc đứng đầu ở trong chúng.

Lại có mười sáu vị Đại Bồ-tát và một ngàn vị Bồ-tát của đời Hiền kiếp, Đại Bồ-tát Di-lặc là vị đứng đầu.

Lại có một ngàn hai trăm Bồ-tát ở các phương khác, Bồ-tát Quán Thế Âm là vị đứng đầu.

Bấy giờ, vào khoảng sau nửa đêm, Đức Thế Tôn vào Tam-muội tên là Nhất thiết quang. Đức Thế Tôn vào Tam-muội này rồi, toàn thân phóng ra những ánh sáng màu vàng rờn rất mạnh, chiếu sáng khắp rừng cây Kỳ-đà, ánh lên màu sắc như vàng, xoay vòng uyển chuyển, chiếu tới phòng của Bồ-tát Văn-thù, hóa làm đài vàng bảy lớp, trên mỗi mỗi đài có Đức Phật được hóa ra đang đi kinh hành trong đài ấy.

Khi đó, ở trước phòng của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, tự nhiên hóa sinh năm trăm hoa sen bằng bảy báu, tròn như bánh xe, dùng bạc làm cộng, dùng mã não A-mâu-trá làm đài, lấy ngọc trân châu có màu sắc xen tạp để làm tua (nhụy). Hoa này phát ra ánh sáng, chiếu đến tinh xá của Đức Phật. Từ tinh xá, xoay trở lại rồi vào phòng Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi.

Lúc này, trong hội, có Đại Bồ-tát tên là Bạt-đà-ba-la, từ phòng đi ra thấy điềm lành này, bèn đến đánh lễ trước tinh xá của Phật, rồi tới nói với Tôn giả A-nan:

–Ông nên biết! Đêm nay Đức Thế Tôn hiện tướng thần thông, vì tạo lợi ích cho chúng sinh, Ngài sẽ giảng nói pháp vi diệu, ông nên đánh kiền chùy để tập hợp chúng.

Tôn giả A-nan nói:

–Thưa Đại sĩ! Đức Thế Tôn nay đang nhập thiền định, tôi chưa nhận lời chỉ dạy, làm sao dám tập hợp chúng?

Khi Tôn giả A-nan nói như thế, Tôn giả Xá-lợi-phất cũng đến chỗ Tôn giả A-nan và bảo:

–Pháp đệ cũng cần biết lúc nào thì nên tập hợp chúng!

Bấy giờ, Tôn giả A-nan đi vào tinh xá của Phật, đánh lễ Đức Thế Tôn. Trong thời gian chưa ngước đầu lên, thì ở nơi hư không đã có tiếng nói, bảo Tôn giả A-nan:

–Hãy mau tập hợp chúng Tăng!

Tôn giả A-nan nghe như vậy, trong lòng rất vui, liền đánh kiền chùy tập hợp chúng, âm thanh này vang khắp nước Xá-vệ, phía trên thấu đến trời Hữu đảnh, các vị Đế Thích, Phạm thiên, Hộ thế Thiên vương, cùng với vô số Thiên tử, mang theo hương hoa của trời, cùng đến rừng Kỳ Đà tập hợp.

Khi ấy, Đức Thế Tôn từ Tam-muội an lành đứng dậy, mỉm cười, có ánh sáng năm sắc từ miệng Đức Phật phóng ra. Khi ánh sáng này xuất hiện, thì tinh xá Kỳ hoàn biến thành lưu ly.

Bấy giờ, Pháp vương tử Văn-thù-sư-lợi đi vào tinh xá của Phật, cúi đầu đảnh lễ, trên mỗi đầu gối của Bồ-tát sinh ra năm hoa sen. Bồ-tát Văn-thù ở trước Phật, khi chấp tay, nơi mười đầu ngón tay và các hoa văn trên bàn tay xuất hiện mười ngàn hoa sen, có sắc vàng, để rải trên chỗ Đức Phật, hóa thành lọng báu lớn bằng bảy báu, có treo các cờ phướn, mười phương vô lượng chư Phật, Bồ-tát đều hiện trong lọng báu ấy. Bồ-tát Văn-thù nhiễu quanh Phật ba vòng, rồi lui ra ngồi một bên.

Lúc đó, Bồ-tát Bạt-đà-ba-la từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, đảnh lễ Đức Thế Tôn, quỳ dài, chấp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Pháp vương tử Văn-thù-sư-lợi đã từng gởi trăm ngàn chư Phật, tại thế giới Ta-bà này đã hành trì vô số các việc Phật, ở khắp mười phương luôn biến hiện tự tại, về sau này, khoảng bao lâu thì sẽ vào Niết-bàn?

Đức Phật bảo Bồ-tát Bạt-đà-ba-la:

–Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi có tâm Từ bi rộng lớn, sinh trong nhà Bà-la-môn Phạm Đức, thôn Đa-la, nước này. Khi sinh ông, trong nhà, các phòng ốc đều hóa thành hoa sen lớn, ông từ hông phải của mẹ sinh ra, thân sắc vàng tía, chân vừa chạm đất liền có thể nói cười như đồng tử ở cõi trời, có lọng bằng bảy báu luôn che trên đầu. Khi lớn lên, đi tìm các tiên nhân cầu xin xuất gia, nhưng các Bà-la-môn, gồm chín mươi lăm phái với các bậc thầy luận nghị, đều không ai có thể đối đáp được với ông. Chỉ đối với giáo pháp của ta, ông mới chịu xuất gia học đạo, thành tựu và thường an trú vào Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Dùng năng lực của Tam-muội này, có mặt ở khắp mười phương, hoặc hiện đản sinh, xuất gia, thành đạo, giảng nói pháp, vào Niết-bàn, phân chia xá-lợi, làm lợi ích cho tất cả chúng sinh. Như vậy, vị Đại sĩ này, an trú lâu trong định Thủ-lăng-nghiêm. Sau khi Đức Phật vào Niết-bàn bốn trăm năm mươi năm, ông sẽ đến tại núi Tuyết, vì năm trăm vị Tiên nhân mà nêu bày, diễn nói mười hai bộ kinh, để giáo hóa, làm cho họ đều thuần thực, khiến họ đều được vào quả vị không còn thoái chuyển, cùng các thần tiên, với thân tướng Tỳ-kheo, bay trong hư không, đến chỗ đã được sinh ra, nơi thôn xóm vắng vẻ, bên gốc cây Ni-câu-lâu-đà, ngồi trong tư thế kiết già, vào Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Do diệu lực của Tam-muội này, những lỗ chân lông nơi thân đều phóng ra ánh sáng sắc vàng, chiếu khắp mười phương thế giới, độ thoát những người có duyên. Năm trăm vị tiên nhân kia đều thấy ánh sáng như lửa từ các lỗ chân lông nơi thân phát ra. Khi ấy, thân của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi như núi vàng tía, cao một trượng sáu, ánh sáng tròn đầy, trang nghiêm hiển bày ra các phía xa tới một tầm. Ở trong vòng hào quang ấy, có năm trăm vị Phật được hóa ra, mỗi mỗi vị hóa Phật đó đều có năm vị Bồ-tát được hóa ra làm người hầu hạ. Chiếc mũ của Bồ-tát Văn-thù dùng ngọc báu Tỳ-lăng-già để trang nghiêm, tỏa ra năm trăm thứ màu sắc khác nhau, trong mỗi mỗi sắc đó, mặt trời, mặt trăng, sao, chư Thiên, long cung, chúng sinh nơi thế gian, với các sự việc rất ít thấy, đều hiện rõ ở ấy. Lòng trắng giữa chạng mây, xoay về phía bên phải,

rất uyển chuyển, tuôn ra các vị hóa Phật, nhập vào nơi lưới ánh sáng, khắp thân, ánh sáng có thứ lớp liền nhau, trong mỗi mỗi lớp ánh sáng có năm ngọc ma-ni, mỗi mỗi ngọc ma-ni đều có ánh sáng khác nhau, chiếu soi rõ ràng. Trong những màu sắc ấy có rất nhiều vị Phật và Bồ-tát được hóa ra, không thể nói hết. Riêng thân Bồ-tát, tay trái ôm bình bát, tay phải cầm giữ kinh điển Đại thừa, hiện tướng này rồi, ánh sáng đều diệt. Lại hóa làm hình tượng lưu ly, ở trên cánh tay trái có mười ấn Phật, trong mỗi mỗi ấn đó có mười tượng Phật, nói về hồng danh của mười Đức Phật rất phân minh. Trên cánh tay phải có bảy ấn Phật, nơi mỗi mỗi ấn đó có bảy tượng Phật, nói về hồng danh của bảy Đức Phật cũng rất phân minh. Trong thân, ngay trung tâm, có tượng Phật bằng vàng ròng ngồi kiết già trên hoa sen, thân cao sáu thước. Thân hình như vậy đều hóa hiện khắp cả mười phương.

Đức Phật bảo Bồ-tát Bạt-đà-ba-la:

–Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi có vô lượng thân thông, vô lượng sự biến hiện, không thể ghi nhận đầy đủ hết được. Ta nay chỉ nói tóm lược, vì các chúng sinh mê mờ nơi đời sau. Nếu có chúng sinh nào được nghe danh hiệu Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, thì sẽ trừ bỏ được tội báo trong mười hai ức kiếp sinh tử. Nếu có người lễ bái, cúng dường, đời đời sẽ sinh vào nhà của chư Phật, do nhờ oai thần hộ niệm của Bồ-tát Văn-thù. Vì vậy, nên tất cả chúng sinh cần phải luôn nhớ nghĩ và quán tưởng hình tượng Bồ-tát Văn-thù.

Phương pháp suy nghĩ, nhớ tưởng hình tượng Bồ-tát Văn-thù là:

Trước hết, nên nghĩ đến hình tượng bằng chất lưu ly. Xem xét nghĩ đến hình tượng lưu ly, như trên đã nói, mỗi mỗi phải xem xét thật rõ. Nếu chưa được thấy, nên siêng năng tụng trì kinh Thủ-lăng-nghiêm, xưng niệm danh hiệu Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi từ một ngày cho đến bảy ngày, Bồ-tát Văn-thù sẽ đến với người này.

Nếu có người bị nghiệp chướng đời trước ngăn che thì trong khi nằm ngủ, trong mộng sẽ được thấy. Nếu trong mộng được thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, nếu hiện tại người ấy cầu đạt quả vị Thanh văn, do thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, nên sẽ được quả Tu-đà-hoàn, cho đến được quả A-na-hàm. Nếu là người xuất gia thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, khi đã được thấy rồi thì chỉ một ngày một đêm tu hành, sẽ thành tựu quả A-la-hán. Nếu có tâm tin tưởng sâu xa vào kinh điển Đại thừa, thì sẽ là Pháp vương tử, luôn ở trong thiền định, giảng nói pháp nhiệm mầu. Người nơi tâm nhiều rối loạn, khi đang ở trong mộng, sẽ được Bồ-tát Văn-thù giảng nói về thật nghĩa, khiến tâm được vững chắc, đối với đạo Vô thượng không còn thoái chuyển.

Đức Phật bảo Bồ-tát Bạt-đà-ba-la:

–Pháp vương tử Văn-thù-sư-lợi ấy, nếu có người nhớ nghĩ, hoặc muốn cúng dường để tu phước nghiệp, Bồ-tát liền hóa thân làm chúng sinh nghèo nàn, cô độc, khổ não, đến trước người ấy. Nếu có người nghĩ nhớ đến Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, muốn hành tâm Từ, thì người có tâm Từ ấy liền được thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi. Vì vậy, người có trí nên quán xét kỹ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của Bồ-tát Văn-thù. Nếu người đã quán xét kỹ như vậy, do năng lực của định Thủ-lăng-nghiêm, sẽ được mau chóng thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi. Xem xét kỹ như thế gọi là chánh quán. Nếu người xem xét khác đi là tà quán.

Sau khi Phật diệt độ, hết thấy chúng sinh, nếu ai nghe được danh hiệu của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, hoặc thấy hình tượng của Bồ-tát, thì trong trăm ngàn kiếp, sẽ không bị đọa vào đường ác. Nếu có người thọ trì, đọc tụng danh hiệu Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, thì dầu có nghiệp chướng sâu nặng cũng không rơi vào chốn lửa dữ cực ác của địa ngục A-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tỳ, mà thường được sinh đến các cõi nước thanh tịnh ở những phương khác, được gặp Phật, nghe chánh pháp, đạt được Nhân vô sinh.

Khi nghe Đức Phật giảng dạy như vậy, có năm trăm thầy Tỳ-kheo liền được xa cảnh bụi bặm, lìa các cấu nhiễm, thành tựu quả A-la-hán. Có vô số chư Thiên phát tâm Bồ-đề, nguyện luôn theo hầu Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi.

Bồ-tát Bạt-đà-ba-la bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Xá-lợi của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, ai sẽ đứng ra tạo dựng tháp bảy báu để tôn thờ?

Đức Phật bảo:

–Này Bồ-tát Bạt-đà-ba-la! Ở trong Hương sơn có tám vị quỷ thần oai lực lớn, họ sẽ mang xá-lợi của đức Văn-thù vào trong Hương sơn, đặt vào nơi đỉnh núi Kim cang. Vô số chư Thiên, Long, Thần, Dạ-xoa, thường xuyên đến để cúng dường. Khi đại chúng nhóm họp, tượng của Bồ-tát Văn-thù phóng ra ánh sáng, trong ánh sáng ấy thường diễn nói các pháp: Khổ, không, vô thường, vô ngã...

Này Bồ-tát Bạt-đà-ba-la! Đấng Pháp Vương Tử này được thân không bị hư hoại. Ta nay giảng nói cho ông, ông nên khéo thọ trì, rộng vì hết thảy chúng sinh mà diễn nói.

Phật giảng nói như vậy xong, Bồ-tát Bạt-đà-ba-la... cùng các vị Đại Bồ-tát, Tôn giả Xá-lợi-phất... các vị đại Thanh văn, các trời, rồng nơi tám bộ chúng, nghe Đức Phật giảng dạy như vậy, ai nấy đều rất vui vẻ, đánh lễ Phật và lui ra.

